

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN DUYÊN HẢI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 166 /UBND-KT

Duyên Hải, ngày 03 tháng 02 năm 2021

Về việc thông báo thu hồi đất để
thực hiện Dự án nhà máy Điện
gió Đông Hải 1

Kính gửi: Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao.

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 của UBND huyện Duyên Hải về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện Dự án nhà máy Điện gió Đông Hải 1.

Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án nhà máy Điện gió Đông Hải 1 với tổng số hộ dự kiến bị thiệt hại: 90 hộ, diện tích đất dự kiến thu hồi thực hiện dự án: 3 ha thuộc địa bàn ấp Định An, Động Cao, Cồn Cù, xã Đông Hải và ấp Đình Cù, xã Long Khánh, cụ thể như sau:

I. Địa bàn xã Đông Hải:

1. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Lê Quyết Chiến và Dương Thị Hồng Phiên; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 7,5 m²; Thửa đất số 1052, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

2. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Tăng Hữu Đắc và Hồ Thị Uyên; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 449,6 m²; Thửa đất số 1051, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

3. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Đoàn Văn Cai; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 244,2 m²; Thửa đất số 934, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

4. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Lê Hoàng Oanh; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 606,2 m²; Thửa đất số 268, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

5. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Xuân Trường; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 379,7 m²; Thửa đất số 267, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

6. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Trần Văn Đời; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 559,3 m²; Thửa đất số 269, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

7. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Thị Đẹt; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 288,1 m²; Thửa đất số 1104, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

8. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Dương Thị Bích Liễu; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 1.118,2 m²; Thửa đất số 1105, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

9. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Trần Văn Hiếu; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 4.819,7 m²; Thửa đất số 263; 264, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

10. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Trần Thanh Hóa; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 829,8 m²; Thửa đất số 981, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

11. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Văn Bước và Trần Thị Màng; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 4.684,0 m²; Thửa đất số 1018; 1268, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

12. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Văn Đại và Nguyễn Thị Hồng Phương; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 1.159,1 m²; Thửa đất số 1267, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

13. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Trần Văn Thiệt; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 1.193,6 m²; Thửa đất số 262, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

14. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Văn Sạch; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 2.921,7 m²; Thửa đất số 1017, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

15. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Văn Thám và Nguyễn Thị Quý; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 294,8 m²; Thửa đất số 189, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: RSN.

16. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Huỳnh Thị Thu Oanh; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 230,0 m²; Thửa đất số 1280, thuộc tờ bản đồ số 7; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

17. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Văn Xuân và Dương Thị Bé; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 457,5 m²; Thửa đất số 854, thuộc tờ bản đồ số 8; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

18. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Phạm Văn Hương; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 181,7 m²; Thửa đất số 639, thuộc tờ bản đồ số 8; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: BHK.

19. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Trần Văn Bằng; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 230,0 m²; Thửa đất số 198, thuộc tờ bản đồ số 8; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

20. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Đặng Văn Biên; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 230,0 m²; Thửa đất số 119, thuộc tờ bản đồ số 8; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

21. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Trương Văn Phương; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 261,6 m²; Thửa đất số 194, thuộc tờ bản đồ số 3; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

22. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Trần Thế Dũng; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 230,0 m²; Thửa đất số 174, thuộc tờ bản đồ số 3; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

23. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Văn Thor; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 230,0 m²; Thửa đất số 107, thuộc tờ bản đồ số 3; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

24. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Thị Rảnh; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 261,6 m²; Thửa đất số 494, thuộc tờ bản đồ số 3; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

25. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Huỳnh Thị Nguyễn; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 261,6 m²; Thửa đất số 199; 84, thuộc tờ bản đồ số 17; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

26. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Văn Phương; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 230,0 m²; Thửa đất số 19, thuộc tờ bản đồ số 15; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

27. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Lê Thanh Sơn; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 294,8 m²; Thửa đất số 14, thuộc tờ bản đồ số 15; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

28. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Thạch Thoi; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 279,3 m²; Thửa đất số 8, thuộc tờ bản đồ số 15; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

29. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Phạm Văn Hơn; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 15,5 m²; Thửa đất số 43, thuộc tờ bản đồ số 16; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: ONT+NTS.

30. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Đỗ Phú Hiểm; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 336,7 m²; Thửa đất số 41, thuộc tờ bản đồ số 16; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

31. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Nguyễn Thị Hoa; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 620,0 m²; Thửa đất số 504, thuộc tờ bản đồ số 16; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

II. Địa bàn xã Long Khánh:

1. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Phạm Minh Tuấn; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 294,8 m²; Thửa đất số 79, thuộc tờ bản đồ số 12; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

2. Thu hồi đất của hộ ông (bà): Tô Văn Vui và Nguyễn Thị Go; Diện tích đất dự kiến thu hồi: 230,0 m²; Thửa đất số 91; 77, thuộc tờ bản đồ số 12; Loại đất đang sử dụng theo tư liệu: NTS.

Lý do thu hồi đất: Thực hiện Dự án nhà máy Điện gió Đông Hải 1.

Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm:

Dự kiến thời gian bắt đầu từ ngày 05/02/2021 đến ngày 16/03/2021.

Dự kiến kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư:

Dự kiến thời gian tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư từ ngày 05/08/2021 đến ngày 07/08/2021.

Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày chi trả các hộ dân tổ chức di dời, giao mặt bằng thực hiện dự án.

Hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện tái định cư sẽ được vận động nhận tiền hỗ trợ tái định cư tự do.

Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất hoặc đang sử dụng đất có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án nhà máy Điện gió Đông Hải 1 và Ủy ban nhân dân xã Đông Hải, Long Khánh thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất... để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không chấp hành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất... thì Nhà nước triển khai kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải giao Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao sắp xếp, tổ chức phát thanh thông tin nội dung thông báo nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- HĐBTHT&TĐC;
- Khối NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Văn Huy